

CÔNG TY TNHH GROBER VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GROBER VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GROBER VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GROBER VIET NAM CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0316940176

3. Ngày thành lập: 15/07/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

180 – Đường 138, Tổ 3, Khu phố 4, Phường Tân Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0903 877 645

Fax:

Email: grobervietnam@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
2.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
5.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
6.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn. Sản xuất nhôm kính các loại, các loại cửa cuốn, cửa sắt, cửa inox, cửa kéo nhôm kính các loại, các loại cửa cuốn, cửa sắt, cửa inox, cửa kéo.	2599
7.	Sản xuất khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất nhôm và các sản phẩm từ nhôm	3290(Chính)
8.	Đúc kim loại màu Chi tiết: Nấu, đúc nhôm thổi nhập khẩu	2432
9.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
10.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu	8299
12.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hòa cảng hàng không)	5224
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa, môi giới hàng hóa.	4610

14.	Dịch vụ đóng gói	8292
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
16.	Quảng cáo	7310
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công, lắp đặt nhôm kính các loại, các loại cửa cuốn, cửa sắt, cửa inox, cửa kéo, cửa nhựa.	4329
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
19.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh được phẩm)	4649
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn nhôm thanh định hình, cửa, cửa sổ, khung...(không hoạt động tại trụ sở)	4663
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn các dụng cụ, trang thiết bị ngành điện nước; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn phụ kiện nhôm thạch; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu; Bán buôn giấy các loại; Bán buôn nhựa và các sản phẩm từ nhựa; Bán buôn nguyên vật liệu ngành hội họa; Bán buôn đồ nội thất (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	4669
24.	Vận tải hàng hóa đường sắt Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa đường sắt	4912
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
26.	Vận tải đường ống	4940
27.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
28.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ	5022
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (trừ kinh doanh bến bãi ô tô)	5225
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển. Logistics (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động liên quan đến vận tải đường hàng không). Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu: Môi giới thuê tàu biển, máy bay, phương tiện vận tải bộ; Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.	5229
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221

32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
33.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	4690
34.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 5.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	VŨ NGỌC QUÝ	Việt Nam	Nga Hải, Xã Nga Hải, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	2.500.000.000	45,500	172718250	
2	MAI VĂN NHẬT	Việt Nam	Đông Hòa, Phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	3.000.000.000	54,500	280924023	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: MAI VĂN NHẬT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/09/1966

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 280924023

Ngày cấp: 31/12/2016

Nơi cấp: Công an tỉnh Bình Dương

Địa chỉ thường trú: Đông Hòa, Phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đông Hòa, Phường Đông Hòa, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh